

PHÁT HUY VAI TRÒ TỰ HỌC, TỰ RÈN LUYỆN KỸ NĂNG GIAO TIẾP XÃ HỘI CỦA THANH NIÊN QUÂN ĐỘI TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC

Nguyễn Duy Khương, Lê Văn Khiêm
Học viện Chính trị Bộ Quốc phòng

Tóm tắt: Trong bối cảnh đất nước bước vào “kỷ nguyên vườn mình” với khát vọng hùng cường, việc xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với phẩm chất và năng lực toàn diện của người quân nhân. Kỹ năng giao tiếp xã hội (KNGTXH) không còn là một kỹ năng mềm phụ trợ mà đã trở thành một năng lực cốt lõi, một phẩm chất thiết yếu và là vũ khí sắc bén trên nhiều mặt trận, đặc biệt là mặt trận tư tưởng trên không gian mạng. Mặc dù công tác giáo dục, huấn luyện của các đơn vị đã đạt được nhiều kết quả tích cực, song hiệu quả cuối cùng phụ thuộc phần lớn vào vai trò chủ thể, tính chủ động, tự giác trong tự học, tự rèn luyện của mỗi thanh niên quân đội (TNQĐ). Bài báo tập trung phân tích tầm quan trọng, thực trạng và đề xuất các giải pháp cơ bản nhằm phát huy vai trò tự học, tự rèn luyện KNGTXH của TNQĐ, góp phần xây dựng hình mẫu người quân nhân ưu tú, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Từ khóa: kỹ năng giao tiếp xã hội, thanh niên quân đội, tự học, tự rèn luyện, kỷ nguyên vườn mình, không gian mạng.

PROMOTING THE ROLE OF SELF-STUDY AND SELF-TRAINING IN SOCIAL COMMUNICATION SKILLS OF MILITARY YOUTH IN THE NATION’S RISING ERA

Nguyen Duy Khuong, Le Van Khiem
Political Academy of the Ministry of National Defense

Abstract: In the context of Vietnam entering a “rising era” with aspirations for national strength, the building of a “revolutionary, regular, elite, and modern” People’s Army sets increasingly high requirements for the qualities and comprehensive competencies of military personnel. Social communication skills (SCS) are no longer merely supportive soft skills but have become a core competency, an essential quality, and a sharp weapon across many fronts, especially the ideological front in cyberspace. Although education and training efforts within units have achieved positive results, the ultimate effectiveness largely depends on the subjectivity, proactivity, and self-discipline of each military youth in their self-study and self-training. This paper focuses on analyzing the importance, current situation, and proposing fundamental solutions to promote the role of self-study and self-training in SCS among military youth, thereby contributing to building the image of exemplary soldiers capable of meeting mission requirements in the new situation.

Keywords: social communication skills, military youth, self-study, self-training, rising era, cyberspace.

Nhận bài: 17/07/2025

Phản biện: 12/08/2025

Duyệt đăng: 17/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dân tộc Việt Nam đang tự tin bước vào một giai đoạn phát triển mới – “kỷ nguyên vườn mình”, kết tinh từ ý chí tự lực, tự cường và khát vọng cháy bỏng về một Việt Nam hùng cường, thịnh vượng vào năm 2045. Trong hành trình lịch sử đó, nhiệm vụ xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại là một yêu cầu cấp bách, có ý nghĩa chiến lược. Để hoàn thành sứ mệnh này, yếu tố con người luôn giữ vai trò quyết định, đòi hỏi phải hình thành và phát triển hình mẫu TNQĐ “vừa hồng, vừa chuyên”. Trong hệ tiêu chí của hình mẫu ấy, KNGTXH nổi lên như một năng lực then chốt. Đây không chỉ là công cụ để trao đổi thông tin, xây dựng sự đoàn kết trong nội bộ, mà còn là phương tiện để thực hiện thắng lợi công tác dân vận, củng cố “thế trận lòng dân”, là vũ khí sắc bén để đấu tranh tư tưởng trên không gian mạng, và là cầu nối trong hoạt động đối ngoại quốc

phòng, hội nhập quốc tế. Thực tiễn cho thấy, KNGTXH của TNQĐ có nhiều ưu điểm nổi bật như tác phong chững chạc, tinh thần đoàn kết. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại những hạn chế đáng kể: một bộ phận thiếu tự tin, linh hoạt; kỹ năng thuyết trình, tranh luận còn yếu; đặc biệt là khả năng ứng xử và đấu tranh trên không gian mạng còn nhiều lúng túng. Một trong những nguyên nhân sâu xa của những hạn chế này đến từ chính ý thức tự giác, chủ động trong tự học, tự rèn luyện của một bộ phận TNQĐ chưa cao. Trong khi các tổ chức, đơn vị có vai trò định hướng, tạo môi trường thì sự chuyển biến về chất chỉ có thể đến từ nỗ lực tự thân của mỗi cá nhân. Do đó, việc nghiên cứu, làm rõ và đề xuất các giải pháp nhằm phát huy vai trò tự học, tự rèn luyện KNGTXH của TNQĐ có tính cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn, góp phần trực tiếp nâng cao sức mạnh tổng hợp của Quân đội trong kỷ nguyên mới.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tầm quan trọng của việc tự học, tự rèn luyện KNGTXH đối với thanh niên quân đội

Trong bối cảnh mới, KNGTXH đã vượt qua vai trò của một kỹ năng ứng xử thông thường để trở thành một năng lực tác chiến thiết yếu, và việc tự giác rèn luyện nó mang ý nghĩa sống còn.

Thứ nhất, tự rèn luyện KNGTXH là yêu cầu tự thân để đáp ứng phương châm bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”. “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” nhấn mạnh phương châm bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa, từ khi nước chưa nguy”, đặt ra yêu cầu cao về năng lực đối ngoại quốc phòng và khả năng làm chủ mặt trận không gian mạng. Khi tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc hay các diễn đàn quân sự quốc tế, KNGTXH chuyên nghiệp, thành thạo ngoại ngữ, am hiểu văn hóa là yêu cầu bắt buộc giúp người quân nhân trở thành “sứ giả hòa bình”. Quan trọng hơn, không gian mạng đã trở thành một mặt trận chiến lược, nơi các thế lực thù địch không ngừng chống phá bằng “diễn biến hòa bình”.

Thứ hai, tự học, tự rèn luyện KNGTXH là yếu tố quyết định để xây dựng “thế trận lòng dân” và củng cố đoàn kết nội bộ. Sức mạnh của Quân đội bắt nguồn từ mối quan hệ máu thịt với nhân dân. Công tác dân vận đòi hỏi sự khéo léo, chân thành để “lắng nghe tâm tư”, đối thoại và chiếm được lòng tin của nhân dân. Điều này không thể chỉ dựa vào các quy định mà phải đến từ sự rèn luyện hàng ngày để có được sự thấu cảm thực sự. Trong nội bộ, môi trường quân ngũ với đặc thù “cùng ăn, cùng ở, cùng sinh hoạt” là điều kiện lý tưởng nhưng cũng đặt ra thách thức về xử lý các mối quan hệ. Sự chủ động rèn luyện kỹ năng lắng nghe, chia sẻ, góp ý chân thành sẽ giúp giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tạo ra bầu không khí dân chủ, đoàn kết, biến tập thể thành một khối thống nhất về ý chí và hành động.

Thứ ba, tự hoàn thiện KNGTXH là con đường tất yếu để xây dựng nhân cách quân nhân toàn diện, đáp ứng mục tiêu xây dựng quân đội “tinh, gọn, mạnh”. Yếu tố “tinh” không chỉ là tinh nhuệ về vũ khí mà còn là tinh nhuệ về chất lượng con người. Một người chỉ huy, một quân nhân chuyên nghiệp hiện đại không chỉ giỏi chuyên môn mà còn phải có năng lực quản lý, thuyết phục và truyền cảm hứng. Quá trình tự học, tự rèn luyện KNGTXH chính là quá trình tự tu dưỡng, nâng cao năng lực làm chủ cảm xúc, xử lý linh hoạt

các tình huống phức tạp, chống lại các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Đây là hành trang không thể thiếu cho sự trưởng thành và phát triển của mỗi quân nhân trong suốt quá trình phục vụ.

2.2. Thực trạng hoạt động tự học, tự rèn luyện KNGTXH của thanh niên quân đội hiện nay

Những ưu điểm cơ bản: Đa số TNQĐ đã nhận thức được vai trò, ý nghĩa của KNGTXH và có sự nỗ lực, chủ động, tự giác trong học tập, rèn luyện. Nhờ nhận thức đúng đắn, họ luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực rèn luyện tác phong, ngôn ngữ, thái độ ứng xử phù hợp; chủ động “tự soi, tự sửa”, điều chỉnh hành vi theo chuẩn mực người quân nhân cách mạng. Sự kiên trì trong quá trình tự rèn luyện đã hình thành ở TNQĐ phong cách ứng xử văn hóa, thái độ tôn trọng, lắng nghe, chia sẻ, qua đó xây dựng được mối quan hệ đoàn kết, gắn bó trong đơn vị. Nhiều TNQĐ đã trở thành lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng, thể hiện rõ bản lĩnh, văn hóa giao tiếp và trách nhiệm xã hội.

Những hạn chế và nguyên nhân: Bên cạnh những kết quả tích cực, vẫn còn một bộ phận TNQĐ chưa phát huy tốt vai trò tự học, tự rèn luyện, bộc lộ nhiều hạn chế đáng quan tâm.

Về nhận thức và thái độ: Một bộ phận TNQĐ chưa thật sự nhận thức đúng tầm quan trọng của KNGTXH, còn có biểu hiện thờ ơ, thiếu tự giác rèn luyện. Một số cho rằng KNGTXH là không quan trọng, chỉ cần tập trung vào nhiệm vụ chuyên môn (chiếm 2,8% theo khảo sát).

Về hành vi thực tiễn: Sự thiếu tự giác dẫn đến những biểu hiện cụ thể trong giao tiếp. Khảo sát cho thấy, 13,6% TNQĐ thừa nhận bản thân còn thiếu tự tin, rụt rè; 41,0% cho rằng còn thiếu chủ động, linh hoạt trong giao tiếp với cấp trên, đồng đội. Vẫn còn hiện tượng TNQĐ né tránh, ngại va chạm, chưa mạnh dạn góp ý thẳng thắn cho đồng đội, có biểu hiện “dĩ hòa vi quý”. Trong ứng xử, 30,4% ý kiến thừa nhận vẫn còn một bộ phận có biểu hiện nóng nảy, thiếu kiềm chế; 36,6% cho rằng còn thiếu kỹ năng làm việc nhóm, phối hợp tập thể. Đặc biệt, trước những tác động tiêu cực trên không gian mạng, một số TNQĐ có biểu hiện dao động tư tưởng, thiếu bản lĩnh, lúng túng khi phản biện và chưa đủ sắc bén trong đấu tranh.

Về nguyên nhân của hạn chế: Nguyên nhân chủ quan, trực tiếp đến từ chính bản thân TNQĐ. Khảo sát cho thấy, 30,4% TNQĐ cho rằng nguyên

nhân quan trọng nhất là do ý thức tự giác rèn luyện chưa cao. Một số có biểu hiện bằng lòng, thỏa mãn với bản thân, thiếu tinh thần cầu tiến, chưa coi việc rèn luyện KNGTXH là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài. Một bộ phận chịu ảnh hưởng của lối sống tự do, cá nhân chủ nghĩa, thực dụng, thiếu tinh thần trách nhiệm trong ứng xử và quan hệ xã hội.

Nguyên nhân khách quan cũng có tác động không nhỏ. Sự chống phá của các thế lực thù địch, mặt trái của cơ chế thị trường và các trào lưu lệch chuẩn trên mạng xã hội đã tác động tiêu cực đến tâm lý, tư tưởng của TNQĐ. Bên cạnh đó, nền tảng kỹ năng mềm từ gia đình và nhà trường phổ thông của một bộ phận thanh niên còn thiếu hụt, tạo ra “khiếm khuyết” từ đầu vào. Ngoài ra, một số cấp ủy, chỉ huy chưa quan tâm đúng mức, các hoạt động rèn luyện còn hình thức, chưa tạo được môi trường và động lực mạnh mẽ để thúc đẩy tinh thần tự giác của TNQĐ.

2.3. Một số giải pháp cơ bản nhằm phát huy vai trò tự học, tự rèn luyện KNGTXH của thanh niên quân đội

Để khắc phục những hạn chế, đưa việc tự học, tự rèn luyện KNGTXH của TNQĐ đi vào thực chất, chiều sâu, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

2.3.1. Xây dựng động cơ, thái độ và trách nhiệm tự rèn luyện đúng đắn cho mỗi thanh niên quân đội

Đây là giải pháp có tính chất nền tảng, bởi nhận thức quyết định hành động. Mỗi quân nhân phải tự mình nhận thức sâu sắc rằng, rèn luyện KNGTXH không phải là nhiệm vụ bị động, đối phó, mà là một nhu cầu tự thân, là trách nhiệm với chính sự trưởng thành và tương lai của bản thân. Cần hiểu rõ, trong môi trường quân đội hiện đại, một người quân nhân ưu tú phải toàn diện cả về năng lực quân sự và kỹ năng xã hội. Quá trình tự rèn luyện này cũng chính là quá trình tự tu dưỡng bản lĩnh chính trị, nâng cao “sức đề kháng” trước các thông tin sai trái, độc hại, chủ động phòng, chống các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” từ trong nhận thức. Mỗi cá nhân phải xác định đây là một quá trình liên tục, suốt đời, đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, không ngại khó khăn, không sợ sai sót.

2.3.2. Chủ động, tích cực áp dụng các phương pháp tự học, tự rèn luyện khoa học, hiệu quả.

Trên cơ sở nhận thức đúng đắn, mỗi TNQĐ cần chủ động xây dựng cho mình một kế hoạch tự rèn luyện cụ thể, khoa học.

Thứ nhất, học tập qua đa kênh, đa dạng hóa nguồn tri thức. Chủ động học hỏi từ chính những

tấm gương xung quanh: lắng nghe sự chỉ bảo của chỉ huy, học hỏi kinh nghiệm từ đồng chí, đồng đội đi trước; quan sát, phân tích tác phong, cử chỉ, cách xử lý tình huống của những cán bộ mẫu mực. Bên cạnh đó, cần tích cực khai thác các nguồn tài liệu như sách, báo, tạp chí trong thư viện đơn vị, các ấn phẩm của quân đội và các khóa học trực tuyến uy tín để không ngừng cập nhật kiến thức về tâm lý, xã hội học và văn hóa.

Thứ hai, biến quá trình thực hiện nhiệm vụ thành quá trình rèn luyện. Mỗi nhiệm vụ được giao, từ học tập, huấn luyện đến công tác, đều là cơ hội quý báu để thực hành KNGT. Phải chủ động, tích cực phát biểu trong các buổi sinh hoạt, mạnh dạn trình bày quan điểm, tham gia thảo luận; xung phong nhận các nhiệm vụ đòi hỏi khả năng giao tiếp cao như làm MC, tham gia đội tuyên truyền của đơn vị.

Thứ ba, kiên trì thực hiện “tự soi, tự sửa” hằng ngày. Sau mỗi cuộc giao tiếp, mỗi ngày làm việc, cần dành thời gian suy ngẫm, tự đánh giá lại lời nói, hành vi của mình: Điều gì đã làm tốt? Điều gì cần rút kinh nghiệm? Thái độ của mình đã đúng mực chưa? Luôn thẳng thắn với bản thân và cầu thị lắng nghe sự góp ý của tập thể để kịp thời điều chỉnh.

2.3.3. Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động tập thể, coi đây là “thao trường” để cọ xát và hoàn thiện kỹ năng.

Tổ chức Đoàn và đơn vị tạo ra môi trường, nhưng chính sự tham gia chủ động của mỗi cá nhân mới biến môi trường đó thành cơ hội phát triển. TNQĐ cần khắc phục tâm lý e ngại, thụ động, phải coi các hoạt động tập thể như các buổi sinh hoạt, diễn đàn, tọa đàm, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao là “thao trường” quý giá để rèn luyện. Tích cực tham gia không chỉ giúp nâng cao sự tự tin, khả năng làm việc nhóm, mà còn là nơi để thực hành kỹ năng lắng nghe, thuyết phục, giải quyết mâu thuẫn trong môi trường an toàn, có sự định hướng của tập thể. Đặc biệt, cần xung phong, tình nguyện tham gia các hoạt động xã hội, dân vận. Đây là môi trường thực tiễn đa dạng và phong phú nhất, giúp quân nhân cọ xát với nhiều đối tượng, tình huống giao tiếp khác nhau, từ đó rèn luyện sự linh hoạt, khéo léo và thấu cảm.

2.3.4. Gần gũi quá trình tự rèn luyện với việc làm chủ không gian mạng, biến thách thức thành cơ hội.

Không gian mạng vừa là thách thức lớn, vừa là môi trường rèn luyện KNGT hiệu quả nếu biết cách khai thác. Mỗi TNQĐ phải tự giác coi việc làm chủ không gian mạng là một nội dung rèn

luyện quan trọng. Một là, *tự giác xây dựng văn hóa ứng xử chuẩn mực*. Mỗi bình luận, mỗi bài đăng, mỗi lượt chia sẻ đều phải thể hiện được phẩm chất, tư cách của người quân nhân. Luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo mật, không đăng tải, chia sẻ thông tin nhạy cảm, sai sự thật.

Hai là, *chủ động học hỏi kỹ năng nhận diện và đấu tranh*. Tự trang bị kiến thức để nhận diện tin giả, các luận điệu xuyên tạc. Khi gặp thông tin xấu độc, không hoang mang, dao động mà bình tĩnh phân tích, báo cáo với cấp trên và chủ động sử dụng lý lẽ, lập luận sắc bén để đấu tranh, phản bác một cách văn minh, đúng pháp luật.

Ba là, *biến mạng xã hội thành kênh lan tỏa năng lượng tích cực*. Chủ động viết, chia sẻ những câu chuyện đẹp, những hình ảnh ý nghĩa về tình đồng đội, tình quân dân, về kết quả huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu. Tích cực tham gia các trang, nhóm chính thống của quân đội góp phần xây dựng môi trường mạng trong sạch, lành mạnh.

III. KẾT LUẬN

Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, việc nâng cao KNGTXH cho TNQĐ không chỉ là yêu cầu của công tác giáo dục mà đã trở thành một đòi hỏi chiến lược, tác động trực tiếp đến sức mạnh chiến đấu và khả năng hoàn thành nhiệm vụ của

Quân đội. Thực tiễn cho thấy, mặc dù có sự quan tâm của các cấp, song chất lượng KNGTXH của một bộ phận TNQĐ vẫn còn hạn chế, mà nguyên nhân sâu xa đến từ chính sự thiếu chủ động, tự giác trong quá trình tự học, tự rèn luyện. Để tạo ra bước chuyển biến căn bản, cần phải xác định rõ vai trò chủ thể, hạt nhân của mỗi quân nhân trong quá trình tự hoàn thiện bản thân. Các giải pháp được đề xuất, từ việc xây dựng động cơ, thái độ đúng đắn; áp dụng các phương pháp tự học khoa học; tích cực tham gia hoạt động tập thể đến việc chủ động làm chủ không gian mạng, tạo thành một hệ thống đồng bộ, có mối quan hệ biện chứng. Trong đó, nhận thức và thái độ là nền tảng, phương pháp là công cụ, môi trường thực tiễn là nơi tôi luyện, và không gian mạng là mặt trận thử thách bản lĩnh. Phát huy tốt vai trò tự học, tự rèn luyện KNGTXH không chỉ giúp mỗi quân nhân trưởng thành, tự tin hội nhập, mà còn góp phần xây dựng các tập thể quân sự vững mạnh, củng cố mối quan hệ quân - dân bền chặt, và giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong tình hình mới. Đây là con đường tất yếu để xây dựng nên thế hệ TNQĐ ưu tú, “vừa hồng, vừa chuyên”, thực sự là lực lượng nòng cốt, xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. *Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*.
3. *Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”*.
4. Luật An ninh mạng (2018), *Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*.
5. Hồ Chí Minh (2000), “*Thư gửi hội nghị chính trị viên*”, *Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Tổng cục Chính trị (2024), *Báo cáo tổng kết công tác đoàn và phong trào thanh niên của Ban Thanh niên Quân đội năm 2024*, Hà Nội.
7. Quân đoàn 12 (2024), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2024 của Quân đoàn 12*, Ninh Bình.
8. Quân khu 1 (2024), *Báo cáo tổng kết công tác đoàn và phong trào thanh niên năm 2024 của Quân khu 1*, Thái Nguyên.